

Số: /2025/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng 8 năm 2025

Dự thảo

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 06 năm 2025;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 06 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 được Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 87/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về dạy thêm, học thêm;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục phổ thông;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số /TTr-SGDĐT ngày tháng năm 2025; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số /BC-STP ngày tháng năm 2025 và trên cơ sở thống nhất của thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi nhiệm kỳ 2021-2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.
2. Quyết định này thay thế:

a) Quyết định số 51/2012/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

b) Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 07/05/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 51/2012/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

c) Quyết định số 35/2025/QĐ-UBND ngày 23/05/2025 của UBND tỉnh Kon Tum ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- Bộ Tư pháp (*Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính*);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- HĐND các xã, phường, đặc khu;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh ;
- Báo Quảng Ngãi ;
- VPUB; PCVP;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC(Vi1054).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Dur thảo

QUY ĐỊNH

Về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2025/QĐ-UBND
ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo khoản 2 Điều 8 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về dạy thêm, học thêm (gọi tắt là *Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT*), bao gồm:

- Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý giáo dục và các cơ quan liên quan trong việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm;
- Việc quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm;
- Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Các nội dung khác về dạy thêm, học thêm không quy định tại Quy định này được áp dụng theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về dạy thêm, học thêm và các văn bản khác có liên quan.

3. Quy định này áp dụng đối với Ủy ban nhân dân cấp xã; cơ quan quản lý giáo dục và cơ quan khác có liên quan đến hoạt động quản lý dạy thêm, học thêm; người dạy thêm, người học thêm; tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Thời gian, thời lượng dạy thêm

Thời gian, thời lượng tổ chức dạy thêm, học thêm phải phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi, bảo đảm sức khỏe của học sinh; không tổ chức dạy thêm, học thêm vào các ngày nghỉ lễ do Nhà nước quy định, các khoảng thời gian từ 11h30 đến 13h30, trước 6h30 và sau 20h30 hằng ngày.

Chương II

QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG KINH PHÍ TỔ CHỨC

DẠY THÊM, HỌC THÊM

Điều 3. Quản lý, sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường

1. Căn cứ tình hình thực tế về tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường và khả năng dự toán kinh phí được giao, thủ trưởng đơn vị xem xét bổ

sung nội dung chi bồi dưỡng cho hoạt động dạy thêm, học thêm vào quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị cho phù hợp, làm cơ sở để thực hiện thanh toán tại đơn vị; làm cơ sở để kiểm soát chi, thanh tra, kiểm tra, thẩm tra quyết toán sử dụng kinh phí của cơ quan có thẩm quyền.

2. Nguồn kinh phí: Kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường sử dụng nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Hằng năm, các cơ quan có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường cho các đối tượng học sinh được quy định tại khoản 1 Điều 5 của Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

Điều 4. Thu, chi kinh phí dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường

1. Mức chi trả thù lao cho giáo viên trực tiếp dạy thêm do thỏa thuận giữa giáo viên dạy thêm với cơ sở dạy thêm.

2. Mức thu tiền học thêm ngoài nhà trường do thỏa thuận giữa cha mẹ học sinh, học sinh với cơ sở dạy thêm.

Điều 5. Quản lý, sử dụng kinh phí dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường

Việc thu, quản lý, sử dụng tiền học thêm thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật về tài chính, ngân sách, tài sản, kế toán, thuế và các quy định khác có liên quan.

Chương III

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ

HOẠT ĐỘNG DẠY THÊM, HỌC THÊM

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan triển khai, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này và Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về dạy thêm, học thêm; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh.

2. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm được quy định tại Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT và Quy định này cho các nhà trường, các tổ chức và cá nhân liên quan thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn.

3. Tổ chức hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm (nếu có).

4. Tiếp nhận và xử lý ý kiến, kiến nghị, nguyện vọng của học sinh và cha mẹ học sinh về việc dạy thêm, học thêm.

5. Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí, quản lý, sử dụng kinh phí từ ngân sách cho việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện chế độ báo cáo với Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan

1. Sở Tài chính

a) Hướng dẫn việc đăng kí kinh doanh theo quy định của pháp luật;

b) Chủ trì, phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các quy định pháp luật có liên quan, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Thanh tra tỉnh: Thực hiện thanh tra theo thẩm quyền hoặc phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan khác có liên quan tổ chức thanh tra, xử lý sai phạm trong công tác dạy thêm, học thêm theo quy định.

3. Các cơ quan liên quan khác, theo chức năng nhiệm vụ, có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan quản lý giáo dục, cơ quan quản lý nhà nước các cấp chỉ đạo, quản lý việc dạy thêm, học thêm; kịp thời phát hiện, phản ánh những sai phạm và đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định (nếu có).

Điều 8. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn theo Điều 10 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT; khoản 1 Điều 16 Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT và Quy định này.

2. Bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước cho việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường đối với các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý theo phân cấp. Tổ chức quản lý, hướng dẫn sử dụng kinh phí dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định.

3. Hướng dẫn, kiểm tra, xử lý hoặc kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm trong hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn.

4. Chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT, Quy định này và các hướng dẫn của các cơ quan liên quan để đảm bảo người dân được tiếp cận công khai, dân chủ, kịp thời và thực hiện đúng quy định của pháp luật.

5. Thực hiện chế độ báo cáo với Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan theo yêu cầu.

Điều 9. Trách nhiệm của cơ sở dạy thêm

1. Thực hiện các quy định về dạy thêm, học thêm tại cơ sở dạy thêm theo Quy định này và Điều 14 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.

2. Tổ chức thực hiện theo đúng hướng dẫn về dạy thêm, học thêm của Sở Giáo dục và Đào tạo và của các cơ quan khác có liên quan.

3. Cung cấp hồ sơ, báo cáo, giải trình những nội dung có liên quan đến dạy thêm, học thêm khi được thanh tra, kiểm tra.

4. Trường hợp cơ sở dạy thêm thay đổi địa điểm, tạm ngừng hoặc chấm dứt hoạt động phải thực hiện đầy đủ các thủ tục theo quy định của pháp luật và thông báo công khai cho người dạy, người học biết.

5. Chịu sự thanh tra, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 10. Trách nhiệm của học sinh và cha mẹ học sinh

1. Học sinh phải có thái độ tôn trọng, lễ phép với người dạy, thực hiện đầy đủ các quy định của lớp học thêm, của người dạy.

2. Học sinh thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT được quyền đăng ký học thêm trong nhà trường. Có trách nhiệm phản ánh với người dạy hoặc người tổ chức hoạt động dạy thêm những vấn đề bất cập trong việc dạy thêm, học thêm để kịp thời giải quyết. Khi tham gia học thêm phải có đơn đăng ký học thêm, được sự đồng ý của cha mẹ học sinh.

3. Cha mẹ học sinh có trách nhiệm hướng dẫn, chọn nội dung, hình thức học thêm phù hợp đáp ứng yêu cầu học tập, đảm bảo sức khỏe và thường xuyên quản lý việc học thêm của con mình. Phản ánh kịp thời những bất cập trong dạy thêm, học thêm cho tổ chức, cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm hoặc cơ quan quản lý giáo dục theo phân cấp quản lý để được giải quyết.

Chương IV

THANH TRA, KIỂM TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 11. Thanh tra, kiểm tra

1. Hoạt động dạy thêm, học thêm chịu sự thanh tra, kiểm tra theo Điều 15 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT và Quy định này.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo, Thanh tra tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động dạy thêm, học thêm theo thẩm quyền.

Điều 12. Xử lý vi phạm

1. Nhà trường, cơ sở dạy thêm, tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ xử lý theo quy định hiện hành của pháp luật.

2. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm, tùy vào tính chất, mức độ vi phạm bị xử lý theo quy định.